TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HSST
Ngày 28/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TỈNH LÀO CAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Đức Quang.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Trọng Bằng.
2. Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Thanh Hương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Lồ Kim Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST- HS, ngày 07 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 18/8/2023 đối với bị cáo.

Lê Minh Ng (tên gọi khác: Không) sinh ngày 30/6/1972, tại huyện T, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Tổ 3 phường P, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Lê Bá N, sinh năm 1943 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1941. Trú tại: Thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Tổ 3 phường P, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Con: Bị cáo có 02 lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2005.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Về nhân thân: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2023. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã S, tỉnh Lào Cai. Có mặt Tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 23/5/2023, Tổ công tác của Công an thị xã S làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 07, phường S phát hiện Lê Minh Ng đang điều khiển

xe Mô tô Hiệu SH mode, có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu Ng dừng xe kiểm tra, khi dừng xe ng làm rơi xuống lòng đường 01 gói bên ngoài bọc giấy vệ sinh, bên trong có 01 gói giấy màu trắng và 01 gói giấy bạc, tổ công tác đưa Ng cùng tang vật về trụ sở Công an thị xã S để kiểm tra làm rõ, qua kiểm tra xác định bên trong gói giấy trắng là chất bột khô màu trắng vón cục (Ng khai là Hê rô in), bên trong gói giấy bạc là một viên màu hồng (Ng khai là Hồng phiến), tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, đã xác định mầu ký hiệu M1 là chất bột khô màu trắng thu giữ của Lê Minh Ng có khối lượng là 0,29 gam, trích mẫu giám định 0,08 gam, còn lại 0,21 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu. Mẫu M2 là viên nén màu hồng có khối lượng 0,1 gam, trích mẫu giám định 0,05 gam, còn lại 0,05 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu. Kết luận giám định ma túy số 169/GĐMT ngày 26/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Minh Ng: 0,29 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng là loại chất ma túy Heroine; 0,1gam là viên nén màu hồng là chất ma túy Methamphetamine.

Quá trình điều tra Ng khai nguồn gốc ma túy bị thu giữ là khoảng 20 giờ ngày 23/5/2023. Tại đường đi khu du lịch Cát Cát thuộc tổ 5 phường P Ng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết với giá 230.000 đồng. Mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng đã bị bắt quả tang.

Cáo trạng số 32/CT-VKS-SP ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Lê Minh Ng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xa S, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Lê Minh Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Minh Ng từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 0,21 gam Hê rô in và 0,05 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh giấy, bì niêm phong ban đầu, được tái niêm phong trong bì thư.

Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S của bị cáo, để đảm bảo thi hành án.

+ Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh Ng nhất trí với tội danh và mức hình phạt Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, không có ý kiến tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được hòa nhập với cộng đồng và đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã S, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên toà hôm nay bị cáo Lê Minh Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đã truy tố và đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ kết luận, bị cáo Lê Minh Ng là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự mua 0,29 gam Hê rô in và 0,1 gam Methamphetamine cất giấu với mục đích để sử dụng đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Lê Minh Ng đã thực hiện là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an ở địa phương, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, suy thoái giống nòi, là mầm mống dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, góp phần đẩy lùi và loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và quyết định mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Minh Ng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự, vì trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo và bị cáo có bố đẻ được tặng huân chương kháng chiến hạng ba, Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn tặng huy chương vì sự nghiệp phát triển nông thôn.

Về mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật. Được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lê Minh Ng là người nghiện ma tuý, không có việc làm, thu nhập ổn định, tàng trữ ma tuý để sử dụng, không có lợi nhuận. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng gồm: 0,21 gam Hê rô in và 0,05 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu là vật cấm tàng trữ; các mảnh giấy, bì niên phong ban đầu không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S của bị cáo. Do bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] về những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với người đàn ông, bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Do không xác định được tên tuổi, địa chỉ. Nên không xử lý được.

- 01 xe mô tô Honda Shmode Biển kiểm soát 24B1-505-55, không phải là tài sản của bị cáo và cũng không phải là vật chứng trong vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hoàng Thị H là chủ sở hữu.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Minh Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38, điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Minh Ng phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Minh Ng 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 23/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 0,21 (không phẩy hai mươi mốt) gam Hêrôin và 0,05 gam Methamphetamine cùng các mảnh giấy và bì niêm phong ban đầu, được tái niêm phong trong bì thư in sẵn của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì thư có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Lê Minh Ng vào ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại tổ 7, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S số EMI 345955074347433 đã qua dụng, bên trong có lắp thẻ sim. của bị cáo Lê Minh Ng, để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Minh Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS thị xã;
- CQCSĐT Công an thị xã;
- CQTHAHS Công anthị xã ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đỗ Trọng Bằng	**Nguyễn Văn Tuấn**	**Ngô Đức Quang**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS thị xã;
- CQCSĐT Công an thị xã;
- CQTHAHS Công anthị xã ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Văn Tuấn

Đỗ Trọng Bằng

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS thị xã;
- CQCSĐT Công an thị xã;
- CQTHAHS Công anthị xã ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tuấn **Sùng A Cở** **Ngô Đức Quang**

Nơi nhận: **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS thị xã;
- CQCSĐT Công an thị xã;
- CQTHAHS Công anthị xã ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang